

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 06-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Hạnh.

+ Bà Phạm Thị Bích Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh Phước – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 và ngày 06 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021; **Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 03/2021/QĐST-HS ngày 14/7/2021** và **Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 16a/TB-TA ngày 16/7/2021** đối với bị cáo:

Ứng A M (Tên gọi khác: Cẩm), sinh ngày 02/3/1975 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn 02, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Ứng Sinh, sinh năm 1932 (Chết) và bà Vong Thị Lục, sinh năm 1932 (Chết); chồng: Ip Sùi Chiếng, sinh năm 1970; con: Có 03 đứa con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ip Sấn S, sinh năm 1925 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 02, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Vưu Thị Hồng Ph, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 3, thôn Hòa Bình, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Lâm Hồng Th, sinh năm 1992 (Vắng)
2. Chị Hồ Thị Hồng V, sinh năm 1977 (Vắng)

Cùng địa chỉ: Thôn 02, xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 19/10/2020, trong lúc bà Phạm Thị Mười (là con của ông Ip Sấn S) và bị cáo Ứng A M đang cãi nhau thì ông Ip Sấn S nghe nên chống gậy đi từ trong nhà ra ngoài trước nhà. Thấy ông Sáng thì bị cáo Múi tiếp tục chửi ông Sáng nên ông Sáng tức giận dùng gậy đập lên bàn trưng bày đồ nhôm nhựa để bán của bị cáo Múi để trước nhà làm các giỏ nhựa bị văng rơi xuống đất. Thấy vậy, bị cáo Múi nhặt các giỏ nhựa màu đen loại để trồng cây ném thẳng về phía ông Sáng đang đứng gần đó trúng vào vùng mũi của ông Sáng làm cho ông Sáng bị chảy máu ở vùng mũi. Lúc này, ông Sáng đi vào nhà và sau đó được các con của ông Sáng đưa đi bệnh viện để điều trị.

Ngày 21/10/2020 ông Ip Sấn S có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/2020/TgT ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Ip Sấn S:

-Vết thương phần mềm vùng mũi, đã được điều trị ổn định, để lại sẹo lành, kích thước: (1,6 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%.

-Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **3%** (Ba phần trăm).

-Các vết thương phần mềm vùng mũi do vật tày gây ra.

Về tang, vật chứng của vụ án: Ngày 20/10/2020, Ứng A M đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 chiếc giỏ nhựa màu đen dùng để ném ông Sáng, Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để chờ xử lý.

Ngày 07/5/2021, bị cáo Múi đã nộp 5.000.000 đồng vào tài khoản chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để bồi thường cho bị hại Sáng.

Về trách nhiệm dân sự: Theo đơn yêu cầu bồi thường, bị hại Ip Sấn S yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau:

Tiền nằm viện điều trị từ ngày 19/10/2020 đến ngày 22/10/2020 là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện bị hại thay đổi còn yêu cầu 2.689.876 đồng theo hóa đơn;

Tiền phí xe chở 6 chuyên, trong đó: chở cấp cứu, tái khám, giám định số tiền 6.000.000 đồng thay đổi còn lại 3 chuyên là 3.000.000 đồng;

Tiền người chăm sóc là 10.000.000 đồng;

Tiền tổn thất tinh thần của bị hại là 10.000.000 đồng;

Tiền thuốc điều trị tại nhà là 1.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS.HBB ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Ủng A M về tội: “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ủng A M từ 06 (Sáu) đến 9 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 giỏ bằng nhựa màu đen do bị cáo Múi giao nộp vào ngày 07/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự;

Áp dụng các 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự;

Bị hại Ip Sấn S yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau:

Tiền nằm viện điều trị từ ngày 19/10/2020 đến ngày 22/10/2020 là 2.689.876 đồng;

Tiền phí xe chở 3 chuyên là 3.000.000 đồng;

Tiền người chăm sóc là 2.000.000 đồng;

Tiền tổn thất tinh thần của bị hại là 2 tháng lương tương đương 2.980.000 đồng;

Tiền thuốc điều trị tại nhà là 1.900.000 đồng;

Tổng cộng các khoản trên là 12.569.876 đồng.

Tại phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi của phạm tội của mình là trái pháp luật, thống nhất với mức hình phạt cũng như phần bồi thường thiệt hại cho bị hại mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại: Thống nhất với mức hình phạt cũng như phần bồi thường thiệt hại cho bị hại mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Thống nhất với ý kiến của đại diện bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án, từ giai đoạn điều tra đến truy tố, điều tra viên và kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về hành vi cũng như quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng nêu trên là đúng pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét, việc thừa nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu, lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ trong quá trình điều tra, nên đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 04 giờ 50 phút ngày 19/10/2020, khi đang cãi nhau với bà Phạm Thị Mười thì thấy ông Ip Sấn S từ trong nhà bước ra, bị cáo Múi tiếp tục chửi ông Sáng nên ông Sáng tức giận dùng gậy đập lên bàn trưng bày đồ nhôm nhựa để bán của bị cáo Múi để trước nhà làm các giỏ nhựa bị văng rơi xuống đất. Thấy vậy, bị cáo Múi nhặt các giỏ nhựa màu đen loại để trồng cây ném thẳng về phía ông Sáng đang đứng gần đó trúng vào vùng mũi của ông Sáng làm cho ông Sáng bị chảy máu ở vùng mũi. Theo kết luận giám định pháp y thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Sáng hiện tại là 03%. Tuy, tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra là 03%, nhưng bị cáo đã gây thương tích cho bị hại là người già yếu nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Chỉ vì muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo không chịu kiềm chế, suy nghĩ thấu đáo trước khi làm mà cố ý gây thương tích đối với người già yếu. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật, vi phạm về đạo đức mà còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Trong vụ án này, bị cáo Ûng A M, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngày 07/5/2021 bị cáo đã tự nguyện nộp tiền để bồi thường thiệt hại, bị cáo có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 12.569.876 đồng. Đại diện bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại hoàn toàn thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát và yêu cầu bị cáo bồi thường với số tiền 12.569.876 đồng, đồng thời bị cáo hoàn toàn thống nhất bồi thường số tiền 12.569.876 đồng. Xét, việc tự nguyện bồi thường này không trái pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

Ngày 07/5/2021 bị cáo đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để bồi thường cho bị hại nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 giỏ bằng nhựa màu đen mà bị cáo đã tự nguyện giao nộp liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Do bị cáo đã nộp 5.000.000 để bồi thường nên bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền 7.569.876 đồng

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 246 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ủng A M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Ủng A M 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (06-8-2021).

Giao bị cáo Bị cáo Ủng A M cho Ủy ban nhân dân xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 giỏ bằng nhựa (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2021 giữa Công an huyện Bắc Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình*).

4. Về trách nhiệm dân sự:

4.1. Bị cáo Ủng A M đồng ý bồi thường cho bị hại Ip Sấn S số tiền 12.569.876 (Mười hai triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm bảy mươi sáu) đồng.

4.2. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng bị cáo Ủng A M đã nộp theo biên lai thu tiền số 005529 ngày 07/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Ứng A M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Ứng A M phải nộp 378.493,8 (Ba trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi ba phẩy tám) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/8/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Minh Thạo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tấn Khoa Nguyễn Thị Phương Dung

Dương Minh Thạo